

Số: 13 /DL-TDTTVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

ĐIỀU LỆ

Giải Shuffle dance, Khiêu vũ và Dân vũ thể thao toàn quốc năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 2796/KH-BVHTTDL ngày 06/8/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về hướng dẫn toàn dân tập luyện thể dục thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tâm vóc, thể lực, phòng chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025, Cục Thể dục thể thao Việt Nam phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng tổ chức Giải Shuffle Dance, Khiêu vũ và Dân vũ thể thao toàn quốc năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Chương trình sức khỏe Việt Nam”.

2. Tạo điều kiện cho huấn luyện viên, hướng dẫn viên môn Shuffle dance, Khiêu vũ, Dân vũ thể thao được giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm về kỹ năng, nghiệp vụ phát triển phong trào TDTT; đồng thời phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng vận động viên (VĐV) có năng khiếu cho địa phương và quốc gia.

3. Các đơn vị cử VĐV tham dự giải đúng nhóm tuổi, đối tượng và chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ, các quy định của Ban Tổ chức Giải (BTC).

4. Công tác tổ chức Giải phải đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đông đảo các đơn vị, địa phương tham dự.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

1. Thời gian, địa điểm: tổ chức trong 05 ngày từ ngày 01- 05/7/2025 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng, số 29 đường Yersin, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chương trình chi tiết như sau:

a) Ngày 30/6/2025, Ban tổ chức đón các đoàn, kiểm tra hồ sơ VĐV: từ 14h00 - 17h00; họp trưởng đoàn, bốc thăm, xếp lịch thi đấu, phát số đeo từ 14h00 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ liên hệ: ông Phan Nguyên; điện thoại: 0347369536.

b) Các đơn vị, đội thi chạy sà: từ 14h30 - 17h30 ngày 30/6/2025 (theo lịch của Ban tổ chức)

c) Khai mạc lúc 8h30 ngày 01/7/2025 tại địa điểm kèm theo chương trình thi đấu chi tiết được thông báo khi làm thủ tục kiểm tra hồ sơ. Sau Khai mạc, thi đấu các nội dung từ sáng 01/7/2025.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ DỰ THI

1. Vận động viên được dự thi: là công dân Việt Nam đang công tác, học tập, sinh sống tại các khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, câu lạc bộ TDTT

(CLB) trên toàn quốc, có đủ tiêu chuẩn về chuyên môn và đảm bảo sức khỏe đều được đăng ký tham dự Giải.

2. Vận động viên không được tham dự là người đang bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc có tiền sử bệnh tim mạch, thần kinh và tình trạng sức khỏe được các cơ sở y tế, bác sỹ chống chỉ định tập luyện TDTT không được tham dự.

3. Quy định nhóm tuổi VĐV thi đấu

- a) Nhóm I có độ tuổi từ 06 đến dưới 18 tuổi;
- b) Nhóm II có độ tuổi từ 18 đến dưới 35 tuổi;
- c) Nhóm III có độ tuổi từ 35 đến dưới 70.

4. Đơn vị dự thi

a) Mỗi đơn vị sau đây được thành lập, đăng ký dự thi gồm có trưởng đoàn, HLV và các VĐV:

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động, Tỉnh/thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ các tỉnh/thành, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, Cung thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi, Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa, thể dục thể thao.

c) Doanh nghiệp, câu lạc bộ TDTT hoặc các câu lạc bộ TDTT có thể liên kết thành lập đội tham gia Giải.

d) Đội/Nhóm TDTT thuộc các cơ quan, đơn vị, khu dân cư là một đơn vị đăng ký (có xác nhận của UBND cấp xã/cơ quan, đơn vị/doanh nghiệp chủ quản).

5. Đăng ký dự thi, thời hạn và hồ sơ

5.1. Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa số đội ở tất cả các nhóm tuổi của 05 nội dung; Mỗi đội có tối thiểu từ 05 VĐV và tối đa 20 VĐV. Ngoài lứa tuổi theo quy định, các đơn vị được phép bố trí VĐV lứa tuổi nhóm I thi đấu nhóm II; nhóm tuổi III thi đấu nhóm II nhưng không vượt quá 30% số lượng đội thi (**mẫu 01**).

5.2. Mỗi VĐV được đăng ký tối đa 02 môn thi đấu theo quy định.

5.3. Mỗi nội dung thi đấu chỉ được tổ chức khi có tối thiểu 03 đội của 03 đơn vị theo nhóm tuổi. Trường hợp các nội dung thi đấu không đủ số lượng đội tối thiểu theo quy định ở trên, Ban tổ chức sẽ ghép nhóm tuổi cao xuống thi đấu ở nhóm tuổi dưới liền kề.

5.4. Thời hạn, địa chỉ, thủ tục đăng ký.

a) Đăng ký sơ bộ: Trước ngày 30/5/2025 theo **mẫu số 01**.

b) Đăng ký chính thức: Trước ngày 15/6/2025 bản Scan có chữ ký, đóng dấu theo **mẫu số 01, 02, 03** (theo dấu bưu điện).

c) Địa chỉ đăng ký sơ bộ và chính thức bằng văn bản xin gửi về Cục Thể dục thể thao (Phòng Thể dục thể thao cho mọi người), số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hồng Hải, điện thoại 0932011073 hoặc bà Lê Xuân Hoa, điện thoại 0948519239.

d) Thời hạn nộp âm nhạc bài dự thi: nộp bằng USB (hoặc qua địa chỉ gmail: cunpham99@gmail.com) trước ngày thi đấu chính thức 01 tuần; nộp muộn nhất vào ngày Ban tổ chức kiểm tra hồ sơ, nhân sự tham gia Giải. Liên hệ chi tiết: bà Phạm Thuỳ Duyên, điện thoại: 0969.194.320.

5.5. Hồ sơ thi đấu

a) VĐV tham dự phải có đầy đủ hồ sơ bao gồm: Thẻ căn cước công dân (bản chính); Mã định danh cá nhân hoặc giấy khai sinh đối với VĐV chưa đủ tuổi làm chứng minh thư hoặc thẻ CCCD (bản chính hoặc bản công chứng).

b) Mỗi VĐV đăng ký tham gia thi đấu phải gửi về Ban tổ chức 01 văn bản đăng ký tự nguyện tham gia thi đấu và cam kết đảm bảo sức khỏe thi đấu theo yêu cầu chuyên môn đã đề ra; đồng thời tự chịu trách nhiệm với đăng ký của cá nhân theo **mẫu 03** (Cha mẹ học sinh, người giám hộ đăng ký và cam kết thay cho con em mình là VĐV nhóm I).

c) Ban Tổ chức cấp thẻ thi đấu cho các VĐV, huấn luyện viên, cán bộ tham dự Giải, mỗi VĐV, huấn luyện viên, cán bộ mang theo 02 ảnh mẫu 3x4cm để làm thẻ, ảnh chụp năm 2024, 2025 (**mẫu 02**)

IV. TÍNH CHẤT, MÔN THI ĐẤU

1. Tính chất: Thi xếp hạng đồng đội tranh giải Nhất, Nhì và Ba.

2. Nội dung/môn thi: Nội dung gồm 05 nội dung/môn thi: (1) Shuffle Dance; (2) Show dance, Linedance, Khiêu vũ thể thao phong trào; (3) Zumba, Flashmob, Cheerleaders, Lady dance, Dân vũ thể thao; (4) Võ nhạc, Dân vũ thể thao truyền thống; (5) Các nhóm nhảy hiện đại.

3. Thẻ lệ và tiêu chí chấm điểm

3.1. Thời lượng mỗi bài dự thi: từ 02 phút 30 - 04 phút \pm 15 giây.

3.2. Âm nhạc: Các đơn vị chủ động lựa chọn nhạc nền trong nước hoặc nước ngoài để biên soạn bài thi phù hợp cho các nhóm tuổi. Khuyến khích các bài thi được biên soạn theo âm nhạc có chất liệu dân gian, ca ngợi quê hương đất nước, con người, truyền thống văn hóa Việt Nam.

3.3. Cấu trúc bài thi và tiêu chí chuyên môn

a) Bài thi Nhóm I, II đảm bảo tính khoẻ khoắn, sôi động, hồn nhiên; Các động tác, vũ đạo phù hợp với tâm lý, thể chất để giúp các em hoàn thiện kỹ năng vận động, phát triển thể lực, tầm vóc, giáo dục lịch sử, truyền thống văn hoá và hoàn thiện nhân cách cho thế hệ trẻ Việt Nam.

b) Bài thi Nhóm III đảm bảo tính khoẻ khoắn, nhịp nhàng, vui tươi, lạc quan, tăng cường sức mạnh cơ bắp. Đối với các VĐV cao tuổi chỉ nên biên soạn bài thi có cường độ vận động thấp, các động tác, vũ đạo hỗ trợ tốt cho sức bền cơ bắp, tim mạch, hệ hô hấp.

c) Bài thi Võ nhạc được biên soạn, phát triển từ những tổ hợp động tác của các bài quyền thuật thuộc các môn phái, võ phái Võ Cổ truyền Việt Nam và các môn Võ thuật khác (Bài thi được pha ghép với các vũ đạo, động tác của các môn thể thao khác như múa dân gian, Zumba, Cheerleaders, Flashmob, Fitness Dance, Thẻ dục, Aerobics, ... nhưng các động tác bài quyền thuật phải chiếm tỉ lệ ít nhất 70% cấu trúc động tác của bài thi).

d) Bài Dân vũ thể thao truyền thống được biên soạn và phát triển từ những điệu múa dân gian các vùng miền, múa xoè, múa sạp, múa quạt, múa công chiêng, Võ Lân, Võ Sư Tử Mèo, của đồng bào các dân tộc Việt Nam (Bài thi có thể pha ghép với Dân vũ thể thao hiện đại, vũ điệu truyền thống của các quốc gia

hoặc các động tác, kỹ thuật đan xen từ các môn thể thao như Khiêu vũ thể thao, Zumba, Cheerleaders, Flashmob, Fitness Dance, Thể dục, Aerobics, ... nhưng các động tác, vũ đạo Dân vũ thể thao truyền thống phải chiếm tỉ lệ ít nhất 70% cấu trúc động tác của bài thi).

3.4. Các bài thi không đúng quy định:

a) Ban tổ chức không tiếp nhận hoặc trừ điểm đối với những bài thi vi phạm về bản quyền âm nhạc cũng như đăng ký lặp lại ở các nhóm tuổi, nội dung thi.

b) Bài thi không được sao chép toàn bộ hoặc trên 50% cấu trúc động tác, bố trí đội hình các bài của tác giả/nhóm tác giả khác đã đăng trên trang mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

3.5. Trang phục thi đấu: VĐV các môn thi tự chọn trang phục thi đấu đảm bảo tính thẩm mỹ, dễ vận động và phù hợp với thuần phong mỹ tục và môn thi.

4. Cách tính điểm và xếp hạng

a) Ban tổ chức chấm điểm bài thi theo thang điểm 100 (mẫu 04).

b) Căn cứ tình hình thực tế về số lượng các đơn vị đăng ký, Ban tổ chức sẽ quyết định hình thức xếp bảng thi đấu cho phù hợp và xếp hạng đồng đội đoạt 01 Giải Nhất, 01 hoặc 02 Giải Nhì và 02 hoặc 03 giải Ba của mỗi nội dung/môn thi.

V. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

a) Cục Thể dục thể thao tặng cờ lưu niệm cho các đoàn tham dự và tặng:

- Giấy chứng nhận và huy chương Vàng, Bạc, Đồng cho các VĐV đạt thành tích Nhất, Nhì, Ba.

- Cờ toàn đoàn cho các đơn vị đoạt giải: Nhất, Nhì, đồng giải Ba và 10 Giải khuyến khích hoặc giải chuyên đề.

b) Ban tổ chức trao giải thưởng (nếu huy động được nguồn tài trợ) gồm:

- Tiền thưởng hoặc phần thưởng cho các đơn vị đoạt giải toàn đoàn: Nhất, Nhì, đồng giải Ba và 10 Giải khuyến khích.

- Cúp cho các đội đoạt giải Nhất ở 05 nội dung/môn thi đấu.

2. Kỷ luật: Cán bộ, trưởng đoàn, huấn luyện viên, VĐV có biểu hiện vi phạm Điều lệ thi đấu và các quy định của Giải, tùy theo mức độ, tính chất, Ban tổ chức sẽ thi hành kỷ luật từ cảnh cáo, xoá bỏ thành tích đến truất quyền thi đấu của VĐV tại Giải và gửi thông báo về đơn vị, địa phương.

3. Khiếu nại: Mọi trường hợp khiếu nại phải bằng văn bản, do trưởng đoàn hoặc Huấn luyện viên trưởng ký gửi cho Ban tổ chức, cụ thể như sau:

a) Khiếu nại về nhân sự gửi cho Ban tổ chức trong cuộc họp chuyên môn sau khi Ban tổ chức và ban chuyên môn công bố danh sách VĐV thi đấu chính thức không quá 30 phút.

b) Khiếu nại về kết quả thi đấu gửi cho ban thư ký trọng tài tổng hợp sau khi công bố kết quả thi đấu ở từng nội dung không quá 15 phút.

VI. KINH PHÍ TỔ CHỨC

1. Cục thể dục thể thao, đơn vị, địa phương đăng cai.

2. Các đoàn tham dự giải tự túc kinh phí ăn, ở, đi lại trong thời gian tổ chức giải. Địa phương đăng cai sẽ gửi thông báo dự kiến mức ăn, ở, đi lại, các sinh hoạt khác để các đơn vị được biết và có điều kiện chuẩn bị.

3. Nguồn tài trợ (nếu có).

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn và đề xuất của các đơn vị đăng ký, Ban tổ chức sẽ có sự bổ sung, điều chỉnh các quy định của Điều lệ này sau khi báo cáo và có sự phê duyệt của lãnh đạo Cục Thể dục thể thao.

3. Trưởng Ban tổ chức Giải Shuffle Dance, Khiêu vũ và Dân vũ thể thao toàn quốc năm 2025, các địa phương, đơn vị liên quan và các thành viên tham dự Giải chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này./. *M*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ VHTTDL (để báo cáo);
- Ban Chăm sóc, Hội người cao tuổi Việt Nam;
- Ban Tuyên giáo, TW Đoàn TNCS HCM;
- Ban Tuyên giáo, Hội LHPN VN;
- Cục Công tác Đảng và công tác chính trị, Bộ CA;
- Cục Quân huấn - NT, Bộ Tổng TM, Bộ Quốc phòng;
- Ủy ban OLP Việt Nam;
- Sở: VHTTDL, VH TT các tỉnh/thành;
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh/thành;
- Các Tỉnh/Thành đoàn;
- Liên đoàn Lao động các tỉnh/thành;
- Hội Liên hiệp phụ nữ các tỉnh/thành phố;
- Hội Người cao tuổi các tỉnh/thành;
- Các đơn vị, doanh nghiệp liên quan;
- Lưu: VT, TDTCMN, Lương.130.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hồng Minh

Mẫu 01

ĐƠN VỊ:

**ĐĂNG KÝ DANH SÁCH ĐOÀN THAM DỰ
GIẢI SHUFFLE DANCE, KHIÊU VŨ VÀ DÂN VŨ THỂ THAO TOÀN QUỐC
NĂM 2025, TẠI TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Điều lệ số 13 /ĐL- TĐTTVN ngày 18 tháng 03 năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

- Trưởng đoàn, HLV:

- Điện thoại:

| TT | Họ và tên/nhóm tuổi | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | | Thể loại bài thi (Nội dung thi đấu) | | Ghi chú |
|-----------|--|---------------------|-----------|----|-------------------------------------|------------|---------|
| | | | Nam | Nữ | Tên bài thi | Thời lượng | |
| I | Shuffle Dance | | | | | | |
| 1 | Nhóm I: Thiếu nhi từ 06 đến dưới 18 tuổi | | | | | | |
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| 2 | Nhóm II: Thanh niên từ 18 đến dưới 35 tuổi | | | | | | |
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| 3 | Nhóm III: Trung cao tuổi từ 35 đến dưới 70 | | | | | | |
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |
| II | Võ nhạc và Dân vũ thể thao truyền thống | | | | | | |
| 1 | Nhóm I: Thiếu nhi từ 06 đến dưới 18 tuổi | | | | | | |

| | | | |
|------------|---|--|--|
| 2 | Nhóm II: Thanh niên từ 18 đến dưới 35 tuổi | | |
| 3 | Nhóm III: Trung cao tuổi từ 35 đến dưới 70 | | |
| III | Khiêu vũ phong trào | | |
| 1 | Nhóm I: Thiếu nhi từ 06 đến dưới 18 tuổi | | |
| 2 | Nhóm II: Thanh niên từ 18 đến dưới 35 tuổi | | |
| 3 | Nhóm III: Trung cao tuổi từ 35 đến dưới 70 | | |
| IV | Zumba, Showdance; Linedance; Zumba, Flashmob, Cheerleaders | | |
| 1 | Nhóm I: Thiếu nhi từ 06 đến dưới 18 tuổi | | |
| 2 | Nhóm II: Thanh niên từ 18 đến dưới 35 tuổi | | |
| 3 | Nhóm III: Trung cao tuổi từ 35 đến dưới 70 | | |
| V | Nhảy hiện đại và thể loại khác | | |
| 1 | Nhóm I: Thiếu nhi từ 06 đến dưới 18 tuổi | | |
| 2 | Nhóm II: Thanh niên từ 18 đến dưới 35 tuổi | | |
| 3 | Nhóm III: Trung cao tuổi từ 35 đến dưới 70 | | |

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 02

ĐĂNG KÝ ẢNH VĐV MÔN.....

(Kèm theo Điều lệ số 13 /ĐL- TDTT ngày 18 tháng 03 năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

Đơn vị :.....

Nhóm tuổi:.....

Trưởng đoàn, HLV:.....; số điện thoại liên hệ:.....

| | | | |
|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 |
| Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh |
| Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 |
| Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh |
| Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 | Ảnh 3x4 |
| Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh | Họ và tên: Ngày, tháng, năm sinh |

Lưu ý: - Ghi đầy đủ học và tên, ngày tháng năm sinh



Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN TỰ NGUYỆN ĐĂNG KÝ THI ĐẤU
VÀ CAM KẾT ĐẢM BẢO SỨC KHOẺ THAM GIA THI ĐẤU**
(Kèm theo Điều lệ số 13 /ĐL- TDTT ngày 18 tháng 03 năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

Kính gửi: Ban Tổ chức Giải Shuffle dance, Khiêu vũ và Dân vũ thể thao toàn quốc tổ chức từ ngày.....đến ngày.....tháng năm 2025 tại tỉnh Lâm Đồng.

Tên tôi là:.....

Ngày tháng năm sinh:; Giới tính:.....

Địa chỉ thường trú:.....

CCCD/CMTND:.....; Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Điện thoại liên hệ:

Là người giám hộ, đăng ký thay cho VĐV.....

Đơn vị đăng ký thi đấu:.....

Căn cứ Điều lệ số:...../ĐL-TDTTNV ngày....tháng....năm 2025 của Cục Thể dục thể thao Việt Nam, tôi tự nguyện đăng ký/đăng ký thay tham gia thi đấu nội dung.....và cam kết đảm bảo sức khỏe tham gia thi đấu các nội dung đăng ký.

Tôi hoàn toàn tự chịu trách nhiệm với việc đăng ký/đăng ký thay và tự chịu trách nhiệm với tình trạng sức khỏe của mình/con em mình trong suốt quá trình tham gia Giải.

Trân trọng./.

....., ngày.....tháng.....năm 2025

Người cam kết

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 04

THANG ĐIỂM

(Kèm theo Điều lệ số 13 /ĐL- TDTT ngày 18 tháng 03 năm 2025
của Cục Thể dục thể thao Việt Nam)

| TIÊU CHÍ | TIÊU CHUẨN | THANG ĐIỂM |
|---|---|------------|
| Chuyên môn (50 điểm) | Mức độ thực hiện kỹ thuật của cá nhân các thành viên | 15 |
| | Mức độ đồng đều, khoẻ đẹp, nhịp nhàng, khớp nhạc | 15 |
| | Khả năng thực hiện độ khó về kỹ thuật động tác | 10 |
| | Phong thái tự tin, vui tươi, truyền cảm hứng | 10 |
| Đội hình và tính sáng tạo, nghệ thuật (30 điểm) | Cấu trúc bài và đội hình bố trí hợp lý, di chuyển đội hình đa dạng, ấn tượng; Thời lượng bài thi đúng quy định | 10 |
| | Chủ đề hay, âm nhạc đặc sắc, sôi động và phù hợp với động tác, vũ đạo; Khuyến khích sử dụng nhạc nền và nội dung bài thi thể hiện được đặc trưng vùng miền, bản sắc văn hoá truyền thống dân tộc Việt Nam | 10 |
| | Điểm cộng cho đơn vị có số lượng VĐV dự thi đông, nhưng tối đa không quá 20 VĐV (05 VĐV không công điểm, 06 - 08 VĐV cộng 02 điểm; 09 - 12 VĐV cộng 4 điểm; 13 - 15 VĐV cộng 06 điểm; 16 - 18 VĐV cộng 08 điểm; 19 - 20 VĐV cộng 10 điểm) | 10 |
| Trang phục, đạo cụ (10 điểm) | Trang phục đẹp, độc đáo, ấn tượng và đảm bảo tính chất khỏe khoắn, đúng thuần phong mỹ tục, phù hợp với bài thi; khuyến khích sử dụng cụ, đạo cụ phù hợp để tăng thêm tính hấp dẫn và ý nghĩa tác dụng. | 10 |
| Tính ứng dụng (10 điểm) | - Bài thi có tính đại chúng, dễ phổ biến, nhân rộng tại cộng đồng - Bài thi có ý nghĩa, tác dụng cao đối với sức khoẻ thể chất và tinh thần của cộng đồng khi ứng dụng tập luyện và biểu diễn | 10 |
| Điểm trừ | Quá 20 giây trừ 05 điểm; quá 30 giây trừ 10 điểm; quá trên 30 giây hủy kết quả thi | |
| | Trừ ít nhất 20 điểm đối với các tiết mục có nội dung, âm nhạc phản cảm, vi phạm bản quyền và các quy định của nhà nước | |